

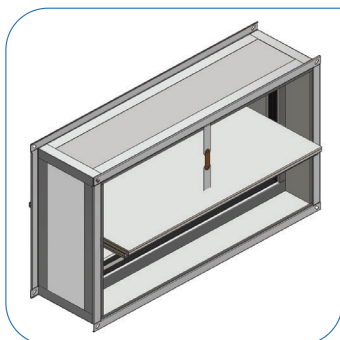


CATALOGUE

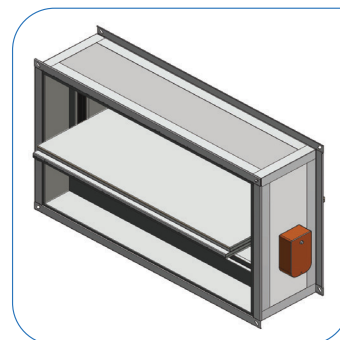
Van chặn lửa

CẦU CHÌ FD - ĐỘNG CƠ MFD

Fire Damper Fuse - Motorised Smoke Fire Damper



HDG-FD

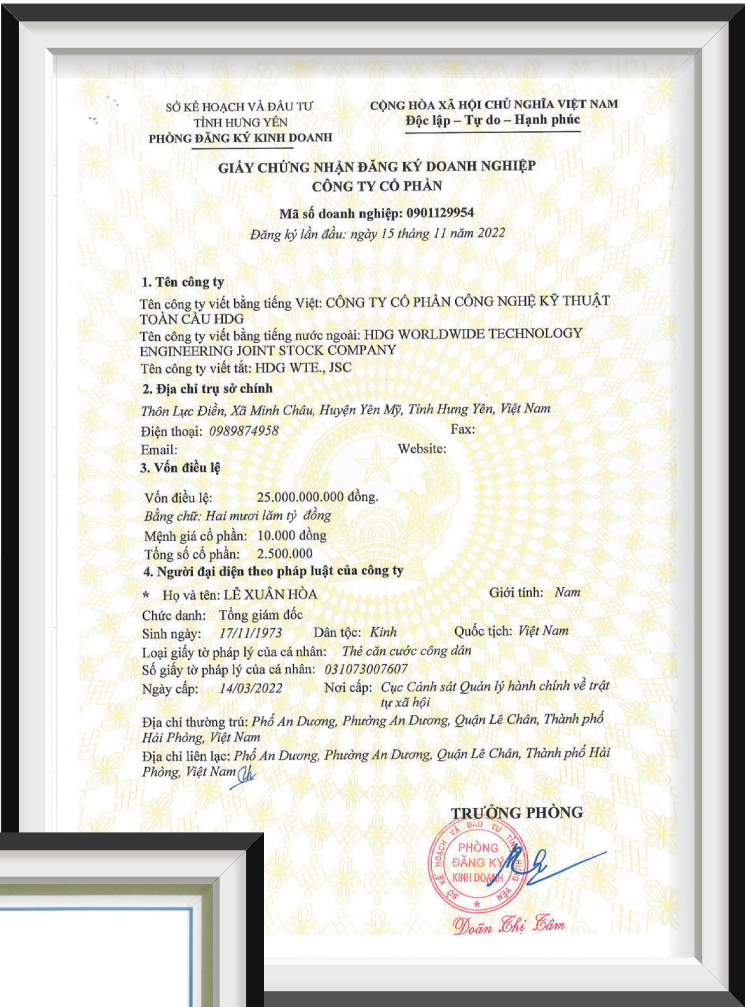


HDG-MFD

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT TOÀN CẦU HDG

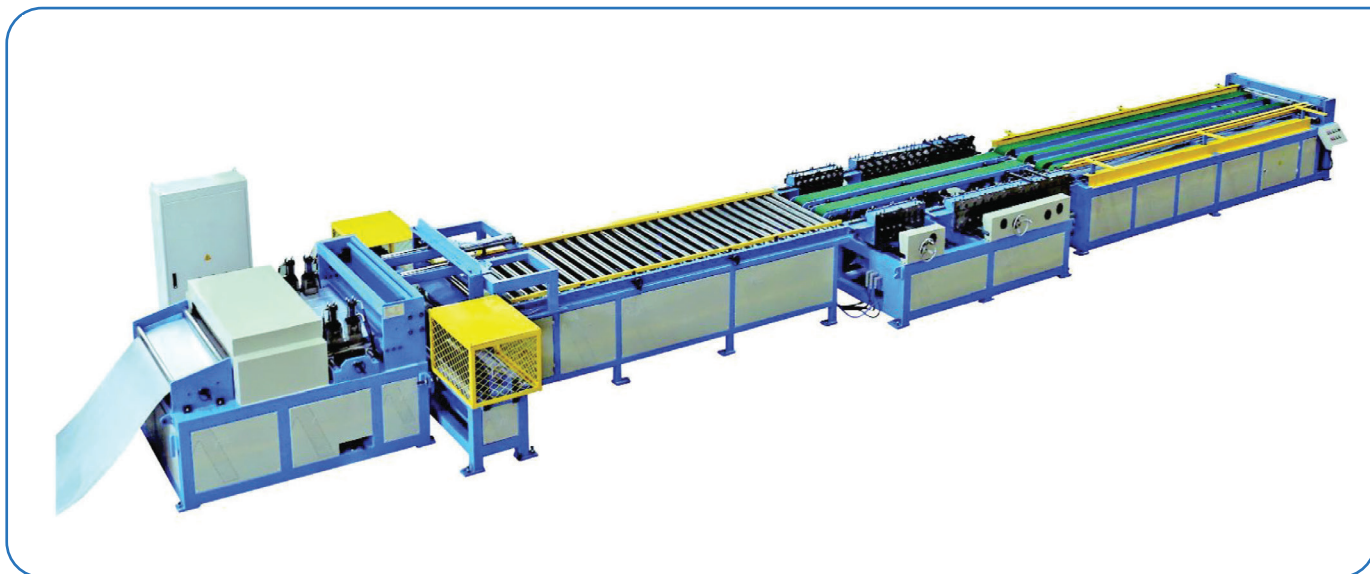
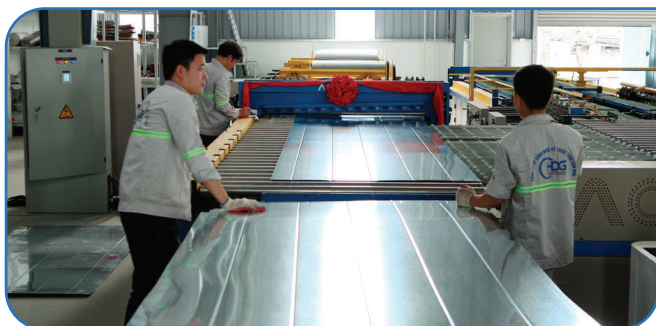
HDG Worldwide Technology Engineering Joint Stock Company

Đăng kí kinh doanh
Business Registration



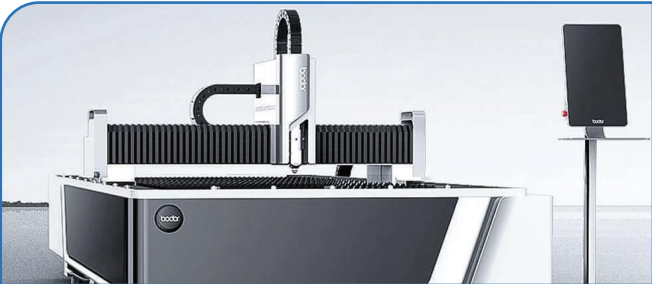
Nhà máy và dây chuyền sản xuất

Factory And Production Line



Hệ Thống Máy móc sản xuất

Production Machines



MÁY CẮT LASER
LASER CUTTING MACHINE



MÁY CHẤM TÔN THỦY LỰC
HYDRAULIC BULKING MACHINE



DÂY CHUYỀN SƠN TỰ ĐỘNG
AUTOMATIC PAINTING LINE



DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT ỐNG GIÓ
DUCT PRODUCTION LINE



DÂY CHUYỀN SƠN TỰ ĐỘNG
AUTOMATIC PAINTING LINE



MÁY GẤP ỐNG GIÓ
AIR DUCT BENDING MACHINE



MÁY NÉN KHÍ
AIR COMPRESSOR



MÁY CÁN ĐIỆN
ELECTRIC ROLLING MACHINE

Van chặn lửa cầu chì FD

Fire Damper Fuse

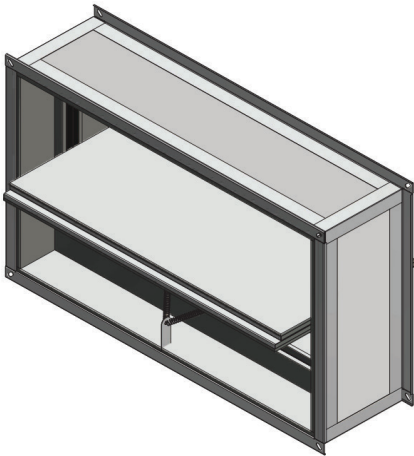
Van chặn lửa được lắp để phòng chống sự lan tỏa của lửa/khói trong đường ống gió. Khi xảy ra cháy, van sẽ đóng lại bằng cơ cấu cầu chì và lò xo.

Fire dampers are installed to prevent the spread of fire/smoke through air ducts. When a fire occurs, the valve will close by a fuse and spring mechanism.

Mô tả / Describe:

Van chặn lửa FD được lắp đặt trên hệ thống phân phối khí, hút khói, sử dụng để ngăn khói và chống lan truyền cháy kết hợp với ống gió EI.

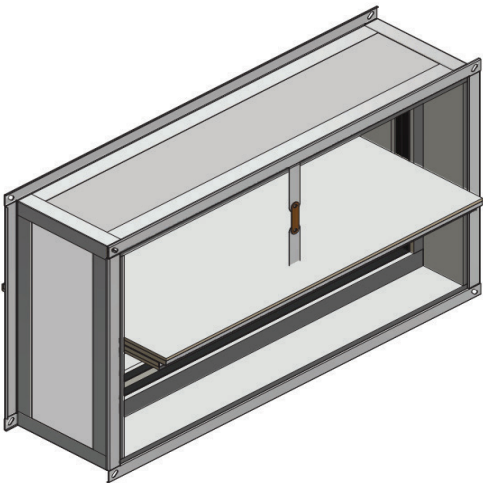
FD fire damper is installed on air distribution and smoke extraction system, used to prevent smoke and fire spread in combination with EI air duct.



Thông số sản phẩm

Product specifications

MÃ HÀNG Product code	HDG-FD-WxH-EI
FD	Van chặn lửa / Fire damper
Kích thước / Dimensions	W (rộng) x H (cao)
EI	Giới hạn chịu lửa 30/45/60/90/120 / Fire resistance limit 30/45/60/90/120



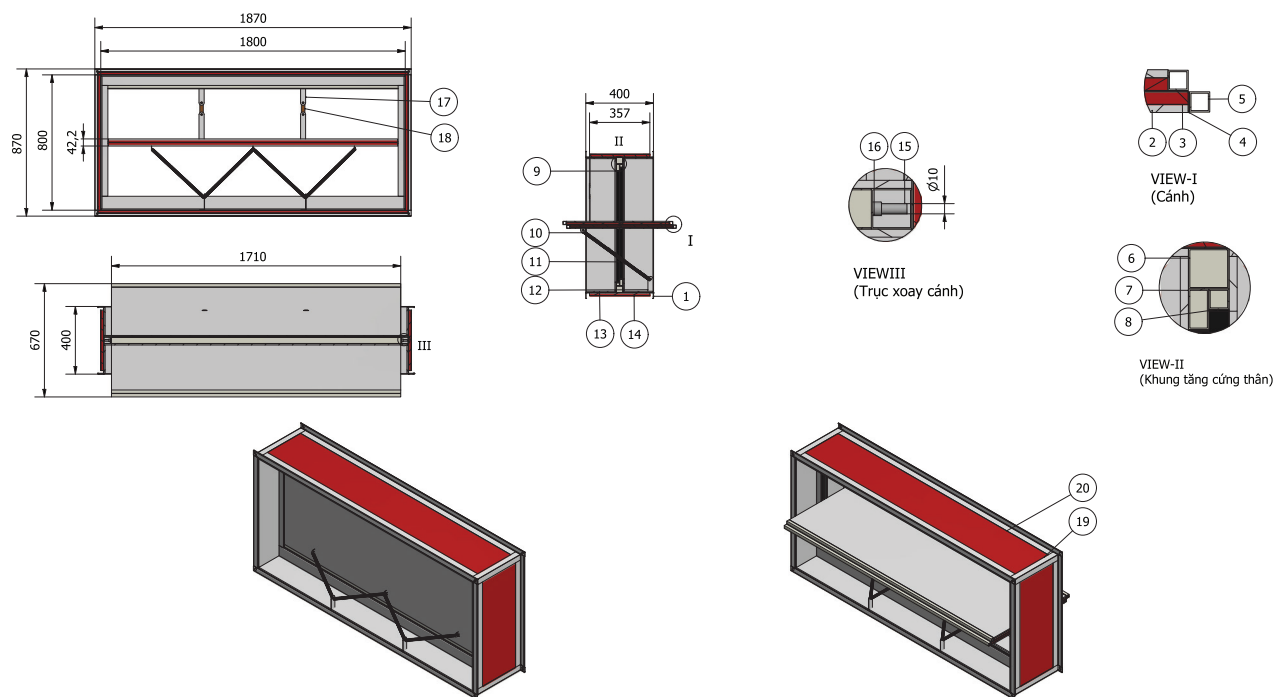
Vật liệu / Material:

- Thân van: tôn mạ kẽm 1.15mm; bọc tấm thạch cao chống cháy 15.9mm.
- Cánh van: tôn mạ kẽm 1.15mm; bọc tấm thạch cao chống cháy 12.9mm.
- Valve body: 1.15mm galvanized steel; 15.9mm fireproof gypsum board cover.
- Valve wing: 1.15mm galvanized steel; covered with 12.9mm fireproof plasterboard.

Kiểu bích / Flange type:

- Bích TDC / TDC Flange

Fire damper FD structure details



STT	Tên chi tiết Item Name	Chủng loại Species	Kích thước Size	Ghi chú Note
1	Thân van	Tôn mạ kẽm	1.15mm	
2	Cách nhiệt khugn cánh	Mgo	8mm	2 mặt như nhau
3	Cách nhiệt cánh	Thạch cao chống cháy	12.5mm	2 mặt như nhau
4	Tấm đỡ cánh	Tôn mạ kẽm	1.15mm	
5	Hộp tăng cứng cánh	Hộp mạ kẽm	40x40x1.4mm	
6	Khung tăng cứng	Hộp mạ kẽm	40x40x1.4mm	
7	Khung hèm 1	Hộp mạ kẽm	40x20x1.4mm	
8	Khung hèm 2	Hộp mạ kẽm	20x20x1.4mm	
9	Gioăng chống cháy	Gioăng trương nở	20x2mm	
10	Thanh cài lò xo 1	Tôn mạ kẽm	1.5mm	
11	Lò xo phản hồi	Thép CT3	D14 L300	
12	Thanh cài lò xo 2	Tôn mạ kẽm	1.5mm	2 mặt như nhau
13	Cách nhiệt bên trong	Thạch cao chống cháy	12.5mm	2 mặt như nhau
14	Cách nhiệt bên ngoài	Thạch cao chống cháy	15.9mm	
15	Trục cánh	Thép CT3	D10	
16	Bạc đỡ trục	Thép mạ kẽm	D13.5	
17	Thanh cài lò xo	Tôn mạ kẽm	1.5mm	
18	Cầu chì	Vonfram	74 độ C	
19	Nẹp Thẳng	Tôn mạ kẽm	0.58mm	
20	Nẹp V	Tôn mạ kẽm	0.58mm	

Van chặn lửa động cơ MFD

Motorised Smoke Fire Damper

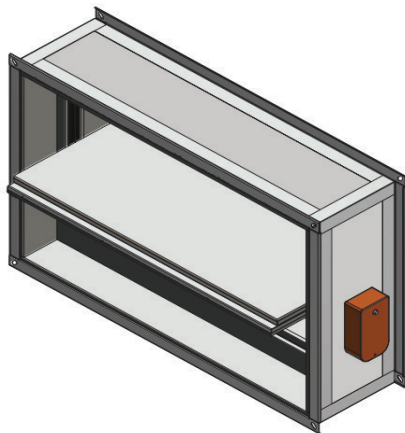
Van chặn lửa MFD được ngăn chặn lửa và cả khói bụi không lan sang các khu vực khác. Cơ cấu đóng mở bằng động cơ điện, kích hoạt bằng tín hiệu từ tủ điều khiển.

MFD fire damper prevents fire and smoke from spreading to other areas. The opening and closing mechanism is powered by an electric motor, activated by a signal from the control cabinet.

Mô tả / Describe:

Van chặn lửa MFD được dùng trên hệ thống ống gió trong những trường hợp yêu cầu phòng chống cháy nổ, lan tràn ngọn lửa sang những khu vực khác. Và cũng có thể được lắp trên các đường ống EI, khi có cháy van sẽ được mở ra để thoát khói ra ngoài theo đường ống gió EI.

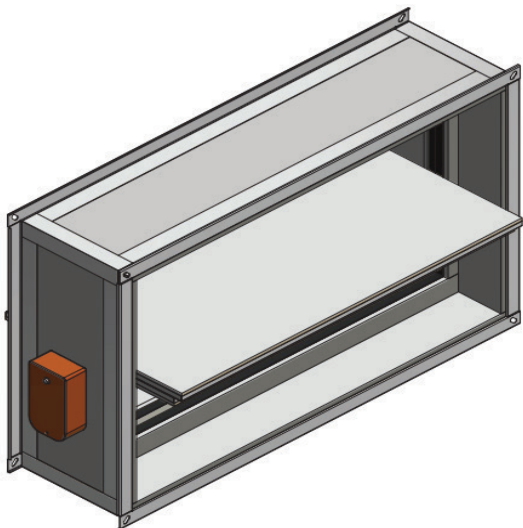
MFD fire dampers are used on duct systems in cases where fire prevention is required, preventing the spread of fire to other areas. And can also be installed on EI pipes, when there is a fire, the valve will be opened to release smoke out through the EI duct.



Thông số sản phẩm

Product specifications

MÃ HÀNG Product code	HDG-MFD-WxH-EI
MFD	Van chặn lửa động cơ MFD / Motorised Smoke Fire Damper
Kích thước / Dimensions	W (rộng) x H (cao)
EI	Giới hạn chịu lửa 30/45/60/90/120 / Fire resistance limit 30/45/60/90/120



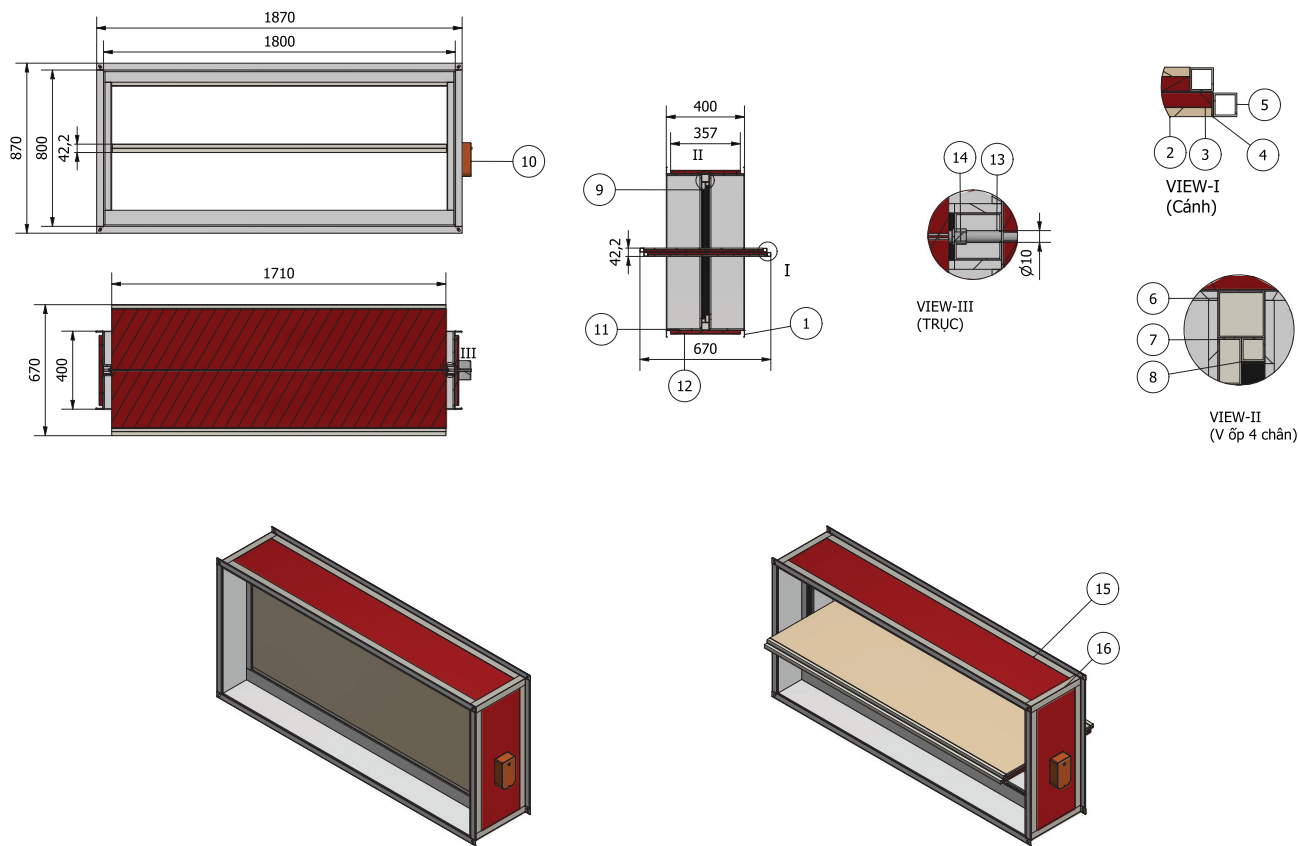
Vật liệu / Material:

- Thân van: tôn mạ kẽm 1.15mm; bọc tấm thạch cao chống cháy 15.9mm.
- Cánh van: tôn mạ kẽm 1.15mm; bọc tấm thạch cao chống cháy 12.9mm.
- Valve body: 1.15mm galvanized steel; 15.9mm fireproof gypsum board cover.
- Valve wing: 1.15mm galvanized steel; covered with 12.9mm fireproof plasterboard.

Kiểu bích / Flange type:

- Bích TDC / TDC Flange

Chi tiết cấu tạo van chặn lửa động cơ MFD
Motorised smoke fire damper MFD structure details



STT	Tên chi tiết Item Name	Chủng loại Species	Kích thước Size	Ghi chú Note
1	Thân van	Tôn mạ kẽm	1.15mm	
2	Cách nhiệt khung cánh	MGO	8mm	2 mặt như nhau
3	Cách nhiệt cánh	Thạch cao chống cháy	12.5mm	2 mặt như nhau
4	Tấm đỡ cánh	Tôn mạ kẽm	1.15mm	
5	Hộp tăng cứng cánh	Hộp mạ kẽm	20x20x1.4mm	
6	Khung tăng cứng	Hộp mạ kẽm	40x40x1.4mm	
7	Khung hèm 1	Hộp mạ kẽm	40x20x1.4mm	
8	Khung hèm 2	Hộp mạ kẽm	20x20x1.4mm	
9	Gioăng chống cháy	Gioăng	20x2mm	
10	Động cơ	Belimo/KLB		2 mặt như nhau
11	Cách nhiệt bên trong	Thạch cao chống cháy	12.5mm	2 mặt như nhau
12	Cash nhiệt bên ngoài	Thạch cao chống cháy	15.9mm	
13	Trục cánh	Thép CT3	D10	
14	Bạc đỡ trục	Thép mạ kẽm	D13.5	
15	Nẹp thẳng	Tôn mạ kẽm	0.58mm	
16	Nẹp V	Tôn mạ kẽm	0.58mm	

Tem nhãn sản phẩm

Product Label

 CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT TOÀN CẦU HDG 				
Loại Sản Phẩm				
Không EI	☐ LCCT	☐ Côn	☐ VD	☐
Có EI	☐ Cửa Gió	☐ Cút	☐ OBD	☐
Ống Gió	☐ Chân rẽ	☐ Chếch	☐ FD	☐
Hộp Gió	☐ Chữ Z	☐ Tê	☐ MFD	☐
Thông tin sản phẩm				
Giới hạn	EI30 ☐	EI45 ☐	EI60 ☐	
	EI90 ☐	EI120 ☐	EI180 ☐	
Kiểu kết nối	TDC ☐	TDF ☐	Nẹp C ☐	Bích V ☐
Kích thước	(mm)			
Ngày sản xuất				
Tên dự án				
MADE IN VIETNAM		CODE:		
HDG WORLDWIDE TECHNOLOGY ENGINEERING JOINT STOCK COMPANY Address: Luc Dien Village, Minh Chau Commune, Yen My District, Hung Yen Province Phone: 0221 627 5555 Email: info@hdg-group.vn				

→ Tên NSX / Manufacturer name

→ Loại sản phẩm / Product Type

→ Giới hạn EI / EI limit

→ Kiểu kết nối / Connection type

→ Kích thước / Dimension

→ Ngày sản xuất / Date of manufacture

→ Tên dự án / Project name

→ Thông tin công ty / Company information

Hồ sơ pháp lý

Legal Documents

- Bản sao công chứng giấy chứng nhận kiểm định mẫu
Notarized copy of sample inspection certificate
- Bản sao công chứng giấy xác nhận đủ điều kiện sản xuất phương tiện PCCC.
Notarized copy of certificate of eligibility to manufacture fire protection equipment
- Danh mục cấp chứng nhận (Thể hiện số lượng, kích thước cho mỗi van)
Certification List (Showing quantity, size for each valve)
- Biên bản bàn giao hàng hóa của NSX
Manufacturer's delivery record

Khuyến cáo an toàn giao nhận và bảo quản / Safety recommendations for delivery and storage

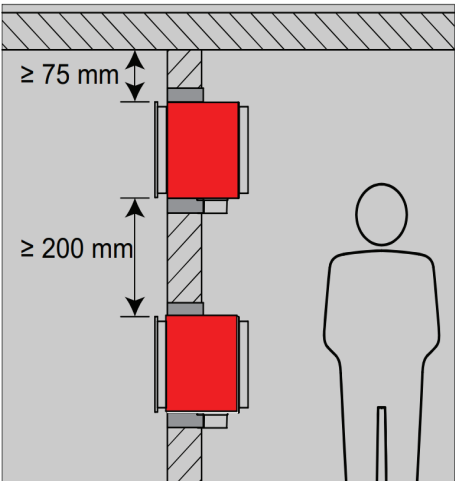
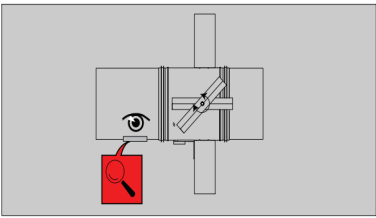
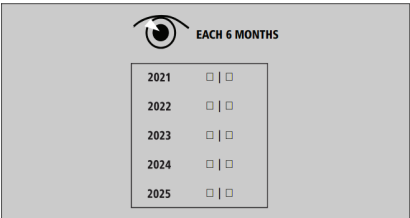
 Do not drop Không kéo lê, tránh rơi đổ	 Do not walk or stand on Không dẫm hoặc đứng lên trên	 This Side Up Xếp hướng lên trên
 Dry Storing Bảo quản nơi khô ráo	 Store in warehouse Bảo quản trong kho	 Sharp egde Use Glove Vật có cạnh sắc Đeo găng an toàn khi làm việc
 Do not drop Không kéo lê, tránh rơi đổ	 Use folklift to move Chuyển bằng xe nâng	 Use Scissor Folklift To Lift Up Nâng lên cao bằng xe nâng chuyên dụng

Lưu ý về việc lắp đặt và bảo trì sản phẩm

Notes On Product Installation And Maintenance

Thông tin chung General information

- Tuyệt đối tuân thủ các biện pháp lắp đặt đã được chỉ định
Strictly follow the specified installation measures
- Hướng dòng: xem chỉ thị trên thân van
Flow direction: see indication on valve body
- Loại bỏ các vật không thuộc thành phần của van ở trong van
Remove any non-valve components from the valve
- Chuẩn bị sản phẩm để lắp đặt: đảm bảo cánh van đóng 100% trước khi lắp đặt
Prepare product for installation: ensure valve flap is 100% closed before installation
- Kiểm tra và đảm bảo rằng van có thể vận hành đóng/mở bình thường
Check and ensure the valve teeth can operate normally open/close
- Tuân thủ khoảng cách an toàn đối với các yếu tố xây dựng khác. Đảm bảo khoảng trống để vận hành van với khoảng cách tối thiểu 200mm xung quanh van.
Observe safe clearances from other building elements. Ensure clearance for valve operation with a minimum clearance of 200mm around the valve.
- Đảm bảo việc có thể tiếp cận được van để tiến hành bảo trì, bảo dưỡng trong quá trình sử dụng.
Ensure valve accessibility for maintenance and servicing during use.
- Lịch trình bảo dưỡng định kỳ: 6 tháng / 1 lần.
Regular maintenance schedule: 6 months / 1 time
- Kiểm tra nguồn điện: đóng/mở và vệ sinh theo định kỳ.
Check power source: close/open and clean periodically



Khoảng cách tối thiểu giữa các van và van với tường / trần nhà
Minimum clearance between valves and valves to walls / ceilings

- Khoảng cách tối thiểu cách trần nhà là 75mm
Minimum distance from the ceiling is 75mm
- Khoảng cách tối thiểu cách van khác là 200mm
Minimum distance from other valves is 200mm



Sử dụng xe thang nâng để nâng
Use a forklift to lift



Sử dụng xe nâng để di chuyển
Use forklift to move



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT TOÀN CẦU HDG

HDG Worldwide Technology Engineering Joint Stock Company



Nhà máy: Thôn Lục Điền, Xã Minh Châu, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam
Factory: Luc Dien Village, Minh Chau Commune, Yen My District, Hung Yen



VPGD: Tầng 3 – Số 19, Ngõ 68, Phố Lưu Hữu Phước, P. Cầu Diễn, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội
Head Office: 3rd Floor, No. 19, Lane 68, Luu Huu Phuoc Str., Cau Dien Ward, Nam Tu Liem District, Ha Noi City



Hotline: (+84-221) 627.5555
Tel: (+84-221) 627.5555



info@hdg-group.vn



Website

www.hdg-group.vn